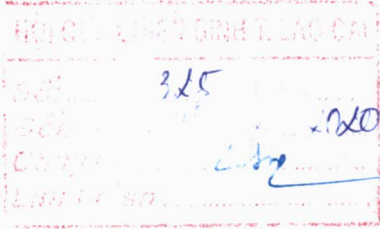


Số: 71 /HD-CCB

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2020



HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
“XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ HỘI VỮNG MẠNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN MỚI”

Ngày 09 tháng 01 năm 2020 Ban Chấp hành Trung ương Hội ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TW về “Xây dựng tổ chức cơ sở Hội vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới”. Để triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban Chấp hành, Thường trực Trung ương Hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết

a. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị các cấp Hội tổ chức việc học tập, quán triệt Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội đến cán bộ, hội viên theo phân cấp quản lý:

- Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ huyện, quận Hội và cơ quan tỉnh, thành Hội;

- Cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết cho chủ tịch, phó chủ tịch Hội ở xã, phường, thị trấn;

- Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ chi hội và hội viên.

b. Nội dung

Tổ chức học tập, quán triệt toàn văn Nghị quyết số 05/NQ-CCB, ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về xây dựng tổ chức cơ sở Hội, nhưng trọng tâm là quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng tổ chức cơ sở Hội trong thời gian tới, gắn với tình hình thực tiễn của tổ chức cơ sở Hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

c. Hình thức tổ chức, thời gian hoàn thành:

- Hình thức tổ chức: Tổ chức hội nghị chuyên đề, hoặc lồng ghép với các nội dung khác do người chủ trì các cấp hội quyết định.

- Thời gian hoàn thành việc học tập, quán triệt Nghị quyết trong Quý I năm 2020.

- Ban Chấp hành các cấp Hội ban hành nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết xây dựng tổ chức cơ sở hội ở cấp mình, hoàn thành trong Quý III năm 2020.

2. Tiêu chuẩn chức danh chủ tịch Hội cơ sở ở xã, phường, thị trấn

Ngoài tiêu chuẩn cơ bản của Chủ tịch cơ sở hội ở xã, phường, thị trấn mà Nghị quyết đã xác định, trong khi chờ hướng dẫn bổ sung, sửa đổi của Bộ Nội vụ và Bộ Nông nghiệp & phát triển Nông thôn về độ tuổi và văn bằng đào tạo đối với chủ tịch cơ sở Hội là Cựu chiến binh nghỉ hưu và diện phục viên, xuất ngũ, trước mắt vận dụng thực hiện như sau:

- Về độ tuổi: Ở những nơi thực sự có khó khăn về nguồn, nhân sự tham gia ban chấp hành lần đầu được vận dụng từ 65 tuổi trở xuống, hoặc đã có thời gian công tác hội được 2 nhiệm kỳ, nhưng chưa có nguồn thay thế, được cấp ủy và hội viên tín nhiệm, có đủ sức khỏe thì có thể kéo dài trên 2 nhiệm kỳ, nhưng thời gian công tác Hội cả 2 trường hợp nêu trên đều không quá 70 tuổi.

- Về bằng cấp: Đã tốt nghiệp các học viện, trường sĩ quan; trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề và tương đương trong và ngoài Quân đội.

- Trong trường hợp có nhiều Cựu chiến binh nghỉ hưu là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có cùng tiêu chuẩn và điều kiện như nhau thì lựa chọn đồng chí nào có cấp bậc quân hàm và chức vụ công tác trong Quân đội cao hơn.

3. Việc xem xét kết nạp hội viên.

Ngoài những quy định trong Hướng dẫn số 21/HD-CCB, ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về thi hành Điều lệ Hội, việc xem xét kết nạp hội viên bổ sung thêm một số nội dung sau:

- Việc kết nạp hội viên do chi hội xét (nơi có phân hội thì phân hội đề nghị, chi hội xét) nếu được ít nhất trên $\frac{1}{2}$ số hội viên có mặt tham gia sinh hoạt tán thành thì đề nghị lên tổ chức Hội có thẩm quyền xem xét quyết định kết nạp.

- Về tuổi đời: Chỉ xem xét kết nạp vào Hội những người trên 70 tuổi khi có các điều kiện: Có đủ sức khỏe để tham gia công tác và sinh hoạt hội; có đủ uy tín và tín nhiệm với tổ chức hội, hội viên và nhân dân; đang cư trú ở địa bàn chưa có tổ chức Hội hoặc chưa có hội viên.

- Không xem xét kết nạp lại những người trước đây ra khỏi Hội vì các lý do: Tự ý bỏ sinh hoạt Hội; làm đơn xin ra Hội (trừ lý do gia đình đặc biệt khó khăn); gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng; bị phạt tù vì tội tham nhũng, hối lộ, cưỡng dâm, ấu dâm; bị án hình sự từ mức nghiêm trọng trở lên.

4. Việc miễn công tác và sinh hoạt Hội của hội viên

Ngoài những quy định trong Hướng dẫn số 21/HD-CCB của Ban Chấp hành Trung ương Hội, nay bổ sung thêm nội dung: Hội viên từ 75 tuổi trở lên; hội viên bị bệnh hiểm nghèo, đi lại khó khăn; hội viên là bệnh binh, thương binh nặng thuộc

diện miễn công tác và sinh hoạt Hội. Hội viên làm đơn báo cáo rõ lý do xin miễn công tác và sinh hoạt hội; chi hội xét và đề nghị tổ chức cơ sở Hội quyết định bằng văn bản.

5. Việc thành lập tổ chức Hội ở những địa phương thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện

a. Thẩm quyền thành lập, giải thể tổ chức Hội

Căn cứ Điều 12, Chương 4, Điều lệ Hội, ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh các cấp có thẩm quyền quyết định thành lập, giải thể các tổ chức Hội cấp dưới trực tiếp, cụ thể như sau:

- Trung ương Hội quyết định thành lập, giải thể Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức Hội trực thuộc;

- Tỉnh Hội, thành Hội trực thuộc Trung ương quyết định thành lập, giải thể Hội Cựu chiến binh huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các tổ chức hội trực thuộc;

- Huyện Hội, quận Hội, thành Hội thuộc tỉnh quyết định thành lập, giải thể Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn và tổ chức hội trực thuộc;

- Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn quyết định thành lập, giải thể chi hội ở thôn, xóm, ấp, bản, tổ dân phố.

b. Thành lập tổ chức Hội; số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó chủ tịch; số lượng ủy viên ban kiểm tra của tổ chức Hội

- Thành lập mới tổ chức Hội trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất những tổ chức Hội của các đơn vị hành chính cùng cấp trước khi sắp xếp. Việc thành lập tổ chức Hội phải đồng bộ với sắp xếp các đơn vị hành chính cùng cấp.

- Nhiệm kỳ của tổ chức Hội mới được thành lập (sau hợp nhất, sáp nhập) là nhiệm kỳ 2017-2022, có:

+ Số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban kiểm tra không vượt quá tổng số ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban kiểm tra hiện có của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sáp nhập, hợp nhất.

Ví dụ: Tổ chức Hội Cựu chiến binh xã A được thành lập trên cơ sở hợp nhất, sáp nhập Hội Cựu chiến binh xã B và Hội Cựu chiến binh xã C, trong đó: Hội Cựu chiến binh xã B có 13 Ủy viên Ban Chấp hành, 4 Ủy viên Ban Thường vụ và 5 Ủy viên Ban Kiểm tra; Hội Cựu chiến binh xã C có 15 Ủy viên Ban Chấp hành, 5 Ủy viên Ban Thường vụ và 6 Ủy viên Ban Kiểm tra. Như vậy Hội Cựu chiến binh xã A có nhiều nhất không quá 28 Ủy viên Ban Chấp hành, 9 Ủy viên Ban Thường vụ và 11 Ủy viên Ban Kiểm tra.

+ Số lượng phó chủ tịch Hội không vượt quá tổng số phó chủ tịch hiện có và số chủ tịch của các tổ chức Hội cùng cấp trước khi sáp nhập, hợp nhất mà không bố trí làm chủ tịch tổ chức Hội mới.

+ Số lượng phó ban kiểm tra không vượt quá tổng số phó ban kiểm tra hiện có và số trưởng ban kiểm tra của tổ chức hội cùng cấp trước khi hợp nhất, sáp nhập mà không bố trí làm trưởng ban kiểm tra tổ chức Hội mới.

- Nhiệm kỳ 2022-2027: Số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó chủ tịch; Số lượng ủy viên ban kiểm tra, phó ban kiểm tra của tổ chức Hội thực hiện theo chỉ thị, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Hội về đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Hội.

c. Phương pháp tiến hành. Thường vụ (thường trực) tổ chức hội cấp trên trực tiếp:

- Làm việc với ban chấp hành các tổ chức Hội thuộc diện hợp nhất, sáp nhập để quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước và của địa phương về chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính, làm cho cán bộ, hội viên nhất trí với chủ trương của Đảng, Nhà nước và biện pháp tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền địa phương. Trên cơ sở đó nắm tâm tư, nguyện vọng của cán bộ các tổ chức thuộc diện hợp nhất, sáp nhập, gồm: Những người có nguyện vọng xin nghỉ và những người tiếp tục công tác; giới thiệu nhân sự cán bộ chủ chốt của tổ chức Hội mới.

- Căn cứ vào số lượng đơn vị hành chính (xã, thôn, bản, ấp) của xã, huyện mới được thành lập; chất lượng cán bộ Hội hiện có và giới thiệu phát hiện nhân sự của cán bộ các tổ chức hội trước khi sáp nhập, hợp nhất để dự kiến nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ban kiểm tra và trưởng ban kiểm tra của tổ chức Hội mới; xin ý kiến ban tổ chức cấp ủy cùng cấp về phương án nhân sự trước khi trình ban chấp hành tổ chức Hội cấp mình xem xét, quyết định; báo cáo thường trực cấp ủy cùng cấp và thường vụ (thường trực) tổ chức Hội cấp trên về phương án nhân sự tổ chức Hội mới.

- Làm việc với ban thường vụ cấp ủy xã, huyện mới được thành lập để thống nhất phương án nhân sự tổ chức Hội cùng cấp.

- Ban hành và công bố quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh ở xã, huyện mới thành lập; chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ban kiểm tra và trưởng ban kiểm tra chính thức nhiệm kỳ 2017-2022.

Thời điểm công bố quyết định sau khi cấp ủy, chính quyền đơn vị hành chính mới được thành lập đi vào hoạt động.

c. Chế độ chính sách

- Thực hiện theo hướng dẫn của Ban tổ chức Trung ương và của cấp ủy địa phương.

- Ban thường vụ (thường trực) của tổ chức Hội mới có trách nhiệm làm thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ có nguyện vọng nghỉ công tác Hội ở những tổ chức Hội trước khi hợp nhất, sáp nhập.

Hướng dẫn này được phổ biến đến tổ chức cơ sở hội và hội viên làm cơ sở để ban chấp hành các cấp hội xây dựng nghị quyết, chương trình và kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/NQ- CCB của Ban Chấp hành Trung ương Hội về xây dựng tổ chức cơ sở hội vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Nơi nhận:

- Các tỉnh, thành Hội;
- Các Hội khối 487 trực thuộc;
- Các ban, Văn phòng TW Hội;
- Báo CCB, Làng Hữu Nghị;
- Lưu VPTW Hội.

TM. THƯỜNG TRỰC

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đước